

Bản án số: 42/2024/HS-PT
Ngày: 25/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thái Lan.

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Nguyễn Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Văn H** (tên gọi khác: không) - sinh năm 1983 tại huyện H, tỉnh T; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; nơi cư trú: Thôn R, xã P, huyện Đ, tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 05/12; con ông Bùi Hồng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1950; vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn); con ruột 01 người sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến ngày 10/10/2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/3/2023, Bùi Văn H cùng với Võ T thay nhau điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 49H – 009.50 chở hàng theo lộ trình từ thành phố Hà Nội đến tỉnh Lâm Đồng, đi cùng lộ trình đó còn có Nguyễn Văn T và Huỳnh Thanh P thay nhau điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 85H – 004.30. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/4/2023, H, T, T và P đỗ xe tại quán cơm “Ba Tổng” thuộc thôn Long Thạnh, xã Xuân Lộc, thị xã S, tỉnh Phú Yên để ăn cơm. Lúc này H cùng với T mua thêm 1,5 lít rượu và uống rượu bằng ly thủy tinh (loại ly uống bia có tay cầm), còn P và T không uống rượu nên sau khi ăn xong đã lên xe nghỉ ngơi. Đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày thì giữa H và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T có lời nói la chửi to tiếng, xúc phạm H thì H nhắc nhở nhưng T vẫn tiếp tục la chửi làm H bức tức và đứng lên dùng

tay trái cầm lấy 01 ly thủy tinh (ly không chứa rượu) vung đánh 01 cái theo hướng từ trái qua phải trúng vào vùng mắt, vùng mắt bên phải của T gây thương tích và làm vỡ ly thủy tinh rồi H dùng tay phải kéo tóc T ngửa ra sau và dùng tay trái nắm mạnh 01 cái từ trên xuống, dùng chân phải đá 01 cái từ dưới lên trúng vùng mắt của T thì được mọi người can ngăn và đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, sau đó T tiếp tục điều trị tại Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống 267/KLTTCT-TTPY ngày 25/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Tại thời điểm giám định, thương tích của Nguyễn Văn T là 48% (áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế); vật tác động: Vật tày + Vật có cạnh sắc, cụ thể:

- Mục I.1 Chương 8 Tổn thương phần mềm 12%. Trong đó: Sẹo chân chim mi trên mắt phải diện đánh giá $(01\% \times 03) = 03\%$. Sẹo gò má phải diện $(3 \times 0,1) \text{cm}$ đánh giá $(01\% \times 03) = 03\%$. Sẹo giữa 02 cung mày diện $(1,3 \times 0,1) \text{cm}$ đánh giá $(01 \times 03) = 03\%$. Sẹo sống mũi diện $(1,5 \times 0,1) \text{cm}$ đánh giá $(01 \times 3) = 03\%$.

- Mục XV Chương 10 Tổn thương cơ quan thị giác: 41% đánh giá cho phần giảm thị lực mắt phải.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 11/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân thị xã S đã tuyên bị cáo Bùi Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến ngày 10/10/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/4/2024, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ đã tuyên và giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn H tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận

giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 55 phút ngày 01/4/2023, tại quán cơm “Ba Tổng” thuộc thôn L, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Bùi Văn H có hành vi dùng 01 ly thủy tinh (là hung khí nguy hiểm) và dùng tay, chân đánh trúng vào vùng mặt, vùng mắt bên phải của anh Nguyễn Văn T gây thương tích với tỷ lệ là 48%. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm, mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xem xét nhân thân cũng như nguyên nhân, điều kiện phạm tội và áp dụng đúng, đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Bùi Văn H 03 (ba) năm tù và không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong tình hình hiện nay. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H– Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c, khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến ngày 10/10/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- TAND Tx S (2);
- CQ CSĐT Tx S;
- VKSND Tx S;
- Chi cục THADS Tx S;
- P. KTNV- THAHS; Bị cáo, NTGTT, Lưu THS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thái Lan